ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1130/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 27 tháng 5 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung khối lượng xi măng hỗ trợ xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới đối với các công trình nhóm 1 cho xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Phụ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 09/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 ban hành Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2011-2015; số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới ban hành kèm theo Quyết định số 09/2011/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh; số 19/2013/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 sửa đổi một số nội dung của Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013;

Xét đề nghị của Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh tại Tờ trình số 33/TTr-VPĐP ngày 27/5/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung khối lượng xi măng hỗ trợ xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới đối với các công trình nhóm 1 cho xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Phụ, với tổng khối lượng: 319,1 tấn (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào nội dung được phê duyệt tại Điều 1, các cấp, các sở, ngành, đơn vị có trách nhiệm:

- Sở Thông tin và Truyền thông thông báo khối lượng xi măng hỗ trợ cho xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh phụ trên Cổng thông tin Điện tử của tỉnh;

- Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo khối lượng xi măng hỗ trợ cho xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Phụ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo khối lượng xi măng được duyệt tại Quyết định này;

- Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ và doanh nghiệp cung ứng xi măng tổ chức giao, nhận xi măng cho xã Quỳnh Châu theo khối lượng xi măng được duyệt;

- Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ và Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Châu: Thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng xi măng; thực hiện thanh, quyết toán khối lượng xi măng được hỗ trợ đảm bảo quy định; quản lý đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, và hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chánh Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh; Giám đốc Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh; Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Duyên Hà; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Phụ; Giám đốc sở, Thủ trưởng ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới (Sở Nông nghiệp và PTNT);
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NN, TM, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ca

Phụ lục: DANH MỤC CHI TIẾT CÁC CÔNG TRÌNH NHÓM 1
CỦA XÃ QUỲNH CHÂU, HUYỆN QUỲNH PHỤ ĐƯỢC HỖ TRỢ XI MĂNG
(Kèm theo Quyết định số 1130 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh).

STT	Danh mục công trình	Quy mô đầu tư (m,...)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Lượng xi măng (tấn)
1	**Xã Quỳnh Châu**			**319,1**
*	**Đường giao thông trục thôn**			**202,9**
	Bm 3,0m	***1208***	***Bm 3,0m, BT M200, dày 16cm***	***202,9***
	Thôn Khả Lang: Nhà ông Tỉnh đến nhà ông Hường	188		31,6
	Thôn Khả Lang: Nhà ông Ngợi đến nhà ông Sáng	233		39,1
	Thôn Khả Lang: Nhà ông Vinh đến nhà ông Điều	216,5		36,4
	Thôn Khả Lang: Nhà ông Thạch đến nhà ông Cận	84,5		14,2
	Thôn Phục Lễ: Nhà ông Pho đến nhà ông Huân	104,1		17,5
	Thôn Mĩ Xá: Nhà ông Xiển đến nhà ông Hưởng	100		16,8
	Thôn Hoàng Xá: Nhà ông Mâu đến nhà ông Duy	281,5		47,3
*	**Đường nhánh cấp 1 GT trục thôn**			**116,2**
	Bm 3m	***19***	***Bm 3,0m, BT M200, dày 14cm***	***2,8***
	Thôn Phục Lễ: Nhà ông Mạnh đến sân nhà thờ	19,3		2,8
	Bm 2,5m	***921***	***Bm 2,5m, BT M200, dày 14cm***	***113,4***
	Thôn Khả Lang: Nhà ông Ngọc đến nhà ông Hè	167		20,5
	Thôn Khả Lang: Nhà bà Nguyệt đến nhà ông Chiêm	51		6,3
	Nhà ông Thuyết đến nhà ông Hiến	132,6		16,3
	Thôn Khả Lang: Nhà ông Kì đến nhà ông Thủ	30		3,7
	Thôn Mĩ Xá: Nhà ông Đan đến nhà ông Đóa	124		15,3
	Thôn Hoàng Xá: Nhà ông Hiên đến nhà ông Vũ	37		4,6
	Thôn Hoàng Xá: Nhà ông Bến đến nhà ông Tiện	*164*		20,2
	Thôn Hoàng Xá: Nhà bà Lan đến nhà ông TRiều	149,5		18,4
	Thôn Hoàng Xá: Nhà ông Thảo đến nhà ông Đồng	66		8,1

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh
Thời gian ký số:
28/05/2014 09:24:06